TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2025/HSST
Ngày 25 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG -TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trâm
Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Bích Huyền
Bà Võ Thị Bời

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2025/HSST ngày 11 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh L - sinh năm 2002 tại Khánh Hòa
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 242 KA, tổ S, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: 124/13/10 N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn L1 và bà Nguyễn Thị Xuân P; Vợ: Phan Kim Quế A, có 01 con; Tiền án, tiền sự: không;
Bị cáo bị tạm giữ từ 21 giờ 30 phút ngày 12/7/2024 đến 21 giờ 30 phút ngày 21/7/2024, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ kể từ ngày 21/7/2024; có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Ông Lê Hoàng Đ, sinh năm 2001
Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người làm chứng:*
- Bà Phan Kim Quế A, sinh năm 2003
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ C H (tổ 15 cũ), phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: 124/13/10 N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt
- Ông Phạm Ngô Anh Quốc D, sinh năm 1960
Địa chỉ: I T, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 12/7/2024, tại khu vực ngã ba đường T giao với đường N, phường T (nay là phường T), thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N phối hợp với Công an phường T phát hiện Nguyễn Minh L điều khiển xe mô tô hiệu Exiter, màu vàng đen, biển kiểm soát 79H2-00298 chở bà Phan Kim Quế A có biểu hiện nghi vấn sử dụng chất ma túy nên tiến hành kiểm tra. Lúc này, L lấy từ trong người ra 02 bịch nylon đều chứa chất tinh thể màu trắng có khóa hằn miệng (niêm phong, ký hiệu A): 01 bịch có kích thước (2,5x3)cm và 01 bịch có kích thước (2,75x3)cm và giao nộp cho tổ công tác. Sau đó, tổ công tác tiến hành niêm phong, thu giữ vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Minh L và đưa về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh L khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 12/7/2024, L nảy sinh ý định sử dụng trái phép chất ma túy nên đã liên lạc với một nam thanh niên (không rõ lai lịch) qua tài khoản Telegram "Ny" hỏi mua 02 bịch ma túy "khay" với giá 6.000.000 đồng và hẹn giao nhận ma túy, giao nhận tiền tại cây xăng trên đường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Sau đó, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 79H2-00298 chở vợ là bà Phan Kim Quế A đến cây xăng trên đường T nhưng chỉ nói cho Quế A biết là đi đổ xăng và đi ăn. Tại đây, theo hướng dẫn của "Ny", L tự đi đến khu vực vách tường gần cây xăng để lấy 02 bịch ma túy "khay" trên khe tường, cất vào người và bỏ tiền mua mua túy vào vị trí này cho "Ny". Sau khi mua được ma túy, L điều khiển xe chở Quế A đến khu vực ngã ba đường T giao với đường N thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện, bắt quả tang và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Bản Kết luận giám định số 422/2024/KL-KTHS ngày 18/7/2024, Phòng K Công an tỉnh K kết luận: *"Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,1003g (Ba phẩy một không không ba gam), loại Ketamine"* và hoàn lại tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A còn lại sau giám định có khối lượng 2,8530 gam. Mẫu vật được dán kín trong phong bì, có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu của Phòng K Công an tỉnh K.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSNT ngày 06/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Luân về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L từ 01 *(Một)* năm đến 01 *(Một)* năm 06 *(S)* tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ là 09 ngày (kể từ 21 giờ

30 phút ngày 12/7/2024 đến 21 giờ 30 phút ngày 21/7/2024); Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.- Về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 2,8530 gam"; Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 093.161.5561; Trả lại cho bị cáo L 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0922.373.128; Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu vàng xám, biển kiểm soát 79H2-00298 đã được trả lại cho chủ sở hữu ông Lê Hoàng Đ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.- Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng Đ đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 79H2-00298 và không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh L đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng Đ có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng ông Phạm Ngô Anh Quốc D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt; tuy nhiên lời khai của họ đã được thể hiện tại hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không ảnh hưởng đến việc xét xử, giải quyết vụ án, căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Minh L đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, không bị bức cung và nội dung bản Cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai cho bị cáo. Xét thấy lời khai của bị cáo

phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 12/7/2024, tại khu vực ngã ba đường T giao với đường N, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố N tuần tra, kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Minh L đang tàng trữ trái phép 3,1003 gam loại Ketamine.

Do đó, Cáo trạng số 45/CT-VKSNT ngày 06/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật, đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Minh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo: Ma túy là chất gây nghiện, vô cùng nguy hiểm, không chỉ làm suy kiệt nền kinh tế và sức lao động, mà còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Xét thấy mục đích của bị cáo cất giấu bất hợp pháp chất ma túy là để tự sử dụng cho bản thân và không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy; bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, khi xem xét, quyết định mức hình phạt cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án, căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu vàng xám, biển kiểm soát 79H2-00298 đã được trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét, giải quyết.

- Đối với số ma túy thu được của bị cáo còn lại sau giám định *(phong bì niêm phong bên ngoài ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 2,8530 gam", có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của* Phòng K - Công an tỉnh K*)* là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 093.161.5561, xét thấy đây là phương tiện phạm tội mà bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua ma túy nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung công quỹ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0922.373.128 là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xét thấy trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh L là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng Đ đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 79H2-00298 và không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Các vấn đề khác: Ông Lê Hoàng Đ là người cho bị cáo mượn xe mô tô biển kiểm soát 79H2-00298, không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy và bà Phan Kim Quế A không biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Đ, bà Quế A. Đối với nam thành niên tên "N" là người đã bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 47; điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ các Điều 106; 136; 292; 293; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L 01 *(Một)* năm 03 *(Ba)* tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng được trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày *(kể*

từ 21 giờ 30 phút ngày 12/7/2024 đến từ 21 giờ 30 phút ngày 21/7/2024). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng Đ không có yêu cầu nên không xem xét.

3. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong bên ngoài ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 2,8530 gam", có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh K.

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 093.161.5561.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh L 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0922.373.128.

(Tình trạng vật chứng trên như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố N *với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang)*.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh L phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Toà án tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Khánh Hoà;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Khánh Hòa.
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM **Thẩm phán - Chủ tọa phiên**

Nguyễn Ngọc Bảo Trâm